

Số: *3588* /QĐ-UBND

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ ĐỒNG THỜI
CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**

**Dự án Khu khai thác đất, đá làm vật liệu san lấp tại phường Trưng Vương
và phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh**

(Cấp lần đầu: Ngày *20* tháng 11 năm 2023)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; số 54/2021/NĐ-CP ngày 21/5/2021 quy định về đánh giá sơ bộ tác động môi trường; số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 80/QĐ-TTg ngày 11/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ninh thời kỳ 2021-2023, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó đã xác định Khu khai thác đất, đá làm vật liệu san lấp tại phường Trưng Vương và phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh là một trong 79 điểm quy hoạch đất san lấp tại Phụ lục số XXVI;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 833/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 thành phố Uông Bí; số 609/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 về phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của thành phố Uông Bí; số 3060/QĐ-UBND ngày 18/8/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch nghiên cứu các địa điểm, khu vực thăm dò, khai thác, sử dụng đất làm vật liệu san lấp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2025; số 4300/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 về việc bổ sung Kế hoạch nghiên cứu các địa điểm, khu vực thăm dò, khai thác, sử dụng đất làm vật liệu san lấp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 740/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản, đối với đất làm vật liệu san lấp mặt bằng trên địa bàn thành phố Uông Bí;

Căn cứ Giấy phép thăm dò khoáng sản số 2743/GP-UBND ngày 17/8/2021 của UBND tỉnh; Quyết định số 422/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt trữ lượng và tài nguyên trong Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đất, đá làm vật liệu san lấp tại khu vực phường Trung Vương, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh (trữ lượng tính đến ngày 10/01/2022);

Căn cứ Văn bản số 2101/UBND-QHTN&MT ngày 03/8/2023 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương việc mua tài sản gắn liền với đất, nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án Đầu tư khai thác đất, đá làm vật liệu san lấp tại phường Trung Vương và phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh;

Kết luận Thanh tra số 193/KL-BTNMT ngày 12/10/2023 của Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc chấp hành pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường của UBND tỉnh Quảng Ninh và việc chấp hành pháp luật về đất đai của UBND các thành phố: Móng Cái, Uông Bí;

Căn cứ Quyết định số 4622/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của UBND thành phố Uông Bí về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu khai thác đất, đá làm vật liệu san lấp tại phường Trung Vương và phường Nam Khê, thành phố Uông Bí;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 2443/BCTĐ-KHĐT ngày 07/7/2023; Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 6012/TNMT-NKB ngày 06/11/2023 và ý kiến thống nhất của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư với nội dung như sau:

1. Nhà đầu tư: Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư xây dựng Thủy lợi Quảng Ninh

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5700100418 Do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ninh đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 04/8/2022; thay đổi lần thứ 4 ngày 24/3/2023; thay đổi lần thứ 5 ngày 30/5/2023.

- Địa chỉ trụ sở: Tổ 11 - Khu 4, Phường Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh. Mã số thuế: 5700100418. Điện thoại: 02033846548

* Nhà đầu tư được chấp thuận theo quy định tại: Điều 29 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Điều 29 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Điều 73, 118 Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ

sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Điều 59 Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Điều 22, Điều 51 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản (*Khu khai thác đất, đá làm vật liệu san lấp tại phường Trung Vương và phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh là một trong 79 điểm quy hoạch đất san lấp tại Phụ lục số XXVI kèm theo Quyết định số 80/QĐ-TTg ngày 11/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ninh thời kỳ 2021-2023, tầm nhìn đến năm 2050; đã được UBND tỉnh Quảng Ninh khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản, đối với đất làm vật liệu san lấp mặt bằng trên địa bàn thành phố Uông Bí tại Quyết định số 740/QĐ-UBND ngày 11/3/2021*).

2. Tên dự án: Khu khai thác đất, đá làm vật liệu san lấp tại phường Trung Vương và phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

3. Mục tiêu dự án: Cung cấp đất, đá phục vụ san lấp mặt bằng cho: (1) Dự án Tuyến đường ven sông kết nối cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều; (2) Các công trình theo đúng quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 22 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ gồm: các công trình sử dụng ngân sách nhà nước (phát triển hạ tầng giao thông; công trình thủy lợi); công trình khắc phục thiên tai, dịch họa; khu vực có khoáng sản dùng làm vật liệu san lấp phục vụ công trình hạ tầng giao thông, công trình phúc lợi thuộc chương trình xây dựng nông thôn mới (*Phù hợp theo Kết luận Thanh tra số 193/KL-BTNMT ngày 12/10/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường*).

4. Quy mô dự án: Theo quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu khai thác đất, đá làm vật liệu san lấp tại phường Trung Vương và phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, được UBND thành phố Uông Bí phê duyệt tại Quyết định số 4622/QĐ-UBND ngày 28/6/2022.

5. Vốn đầu tư của dự án: Do nhà đầu tư xác định theo quy định của pháp luật và tự chịu trách nhiệm.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 08 năm (Theo Quyết định số 4622/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của UBND thành phố Uông Bí phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu khai thác đất, đá làm vật liệu san lấp tại phường Trung Vương và phường Nam Khê, thành phố Uông Bí).

7. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Trung Vương và phường Nam Khê, TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh (*đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương việc mua tài sản gắn liền với đất, nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án Đầu tư khai thác đất, đá làm vật liệu san lấp tại phường Trung Vương và phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tại Văn bản số 2101/UBND-QHTN&MT ngày 03/8/2023*).

8. Tiến độ thực hiện dự án:

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn: Đảm bảo tỷ lệ theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ; tiến độ góp vốn và huy động đảm bảo theo tiến độ thực hiện dự án.

b) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động:

- Từ quý IV/2023 đến quý III/2030: Hoàn thành các thủ tục về đất đai, xây dựng, môi trường, cấp giấy phép khai thác khoáng sản... đưa dự án vào hoạt động, khai thác.

- Từ quý IV/2030 đến quý III/2031: Thực hiện hoàn nguyên, cải tạo phục hồi môi trường dự án.

9. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng: Dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ (nếu có) theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của nhà đầu tư:

- Ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư. Lập bảng tiến độ tổng thể thực hiện dự án trình UBND thành phố Uông Bí phê duyệt trong tháng 11/2023, làm cơ sở để quản lý, giám sát thực hiện ngay sau khi dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư.

- Cung cấp đất, đá cho các công trình theo đúng mục tiêu của dự án. Thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, quy mô và các nội dung quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư. Khai thác, vận chuyển đất, đá đúng quy trình kỹ thuật, trình tự theo quy định của pháp luật.

- Chịu trách nhiệm hoàn thiện các thủ tục về báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép khai thác khoáng sản, thuê đất... trước khi thực hiện dự án; tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật về đầu tư, đất đai, khoáng sản, môi trường, giao thông, phòng cháy chữa cháy, lao động và các quy định khác liên quan đến lĩnh vực hoạt động của dự án.

- Tiếp thu ý kiến của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định tại Điều 19 Luật Lâm nghiệp 2017 và Điều 42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp trước khi thực hiện dự án.

- Không được tác động làm thay đổi hiện trạng trong ranh giới khu vực nghiên cứu chủ trương đầu tư dự án khi chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của pháp luật.

- Có trách nhiệm báo cáo định kỳ theo quy định tại Điều 72 Luật Đầu tư 2020; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung báo cáo và chịu mọi hậu quả phát sinh theo quy định của pháp luật hiện hành nếu không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ hoặc báo cáo sai sự thực.

- Triển khai thực hiện Dự án không làm ảnh hưởng đến hiện trạng công trình quốc phòng (nếu có). Trước khi thực hiện dự án phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức rà phá bom mìn theo quy định tại Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 23/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Quá trình triển khai thực hiện, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các đơn vị quân đội đóng trên địa bàn theo Nghị định

số 164/2018/NĐ-CP và các văn bản hiện hành về kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với nhiệm vụ quốc phòng.

- Trong mọi trường hợp, khi nhà nước có sự thay đổi về quy hoạch theo yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội, nhà đầu tư phải có trách nhiệm tuân thủ và hợp tác giải quyết theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam. Dự án sẽ chấm dứt hoạt động theo quy định của Điều 48 Luật Đầu tư năm 2020.

- Trong trường hợp Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư xây dựng Thủy lợi Quảng Ninh vi phạm các quy định hiện hành của Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Khoáng sản và các quy định của pháp luật có liên quan, hoặc yêu cầu của UBND tỉnh về mục tiêu của dự án; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư sẽ bị thu hồi; Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư xây dựng Thủy lợi Quảng Ninh phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và tự chịu trách nhiệm chi trả các khoản chi phí đầu tư trong quá trình thực hiện dự án.

2. Trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương:

- UBND thành phố Uông Bí có trách nhiệm:

(1) Giám sát, quản lý toàn diện khu vực mỏ đất do Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư xây dựng Thủy lợi Quảng Ninh thực hiện để phục vụ san lấp mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật, mục tiêu của dự án và các chỉ đạo của tỉnh; xác nhận khối lượng đất, đá đã khai thác cho từng dự án đầu tư công trên địa bàn thành phố và khu vực lân cận; xử lý vi phạm (nếu có) theo quy định hiện hành;

(2) Định kỳ tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ, phát hiện và xử lý kịp thời, triệt để các vi phạm theo quy định; không để xảy ra các hoạt động trái quy định trên địa bàn quản lý mà không kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý. Tổ chức thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ khoáng sản tại địa phương; xây dựng đường dây nóng tiếp nhận thông tin phản ánh vi phạm, khiếu nại của nhân dân; chịu trách nhiệm trước pháp luật và xử lý nghiêm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị nếu buông lỏng quản lý, thiếu trách nhiệm để xảy ra các hành vi vi phạm, hoạt động trái quy định trên địa bàn;

(3) Tăng cường công tác quản lý và thực hiện nghiêm trách nhiệm quản lý nhà nước theo quy định tại Điều 102 Luật lâm nghiệp 2017; Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo sử dụng rừng và đất đúng mục đích, hiệu quả, đồng thời đảm bảo không tác động làm thay đổi hiện trạng khi chưa được cấp có thẩm quyền chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, xử lý nghiêm và kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, báo cáo về UBND tỉnh và các ngành chức năng để chỉ đạo thực hiện theo quy định; Yêu cầu chủ đầu tư có phương án phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng liền kề, chịu trách nhiệm toàn diện nếu hoạt động dự án dẫn đến tình trạng sạt lở, làm mất rừng, cháy rừng đối với rừng liền kề ranh giới dự án;

- Các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Công an tỉnh, Cục thuế tỉnh và UBND thành phố Uông Bí có trách nhiệm

hướng dẫn Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư xây dựng Thủy lợi Quảng Ninh hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục pháp lý liên quan đến dự án; căn cứ chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực ngành quản lý theo quy định, thực hiện việc kiểm tra, giám sát, quản lý để dự án triển khai theo đúng quy định hiện hành và các hồ sơ thủ tục pháp lý đã được các cơ quan thẩm quyền thẩm định, phê duyệt (công suất, trữ lượng, chủng loại khoáng sản, ranh giới, diện tích, độ sâu, thiết kế khai thác, mục đích sử dụng, nghĩa vụ tài chính...) và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Tài chính, Công an tỉnh, Cục thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Uông Bí; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

3. Quyết định này được cấp cho Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư xây dựng Thủy lợi Quảng Ninh; một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh và một bản được lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - TTTU (để b/c);
 - QCT, các PCT UBND tỉnh;
 - V0-3, XD, CN, QLDD, QH;
 - Lưu: VT, XD3.
- QĐ86

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH**



Cao Tường Huy